**Môn : Toán.**

**Bài dạy : LÀM QUEN VỚI CHỮ SỐ LA MÃ.**

**Tuần : 24**

1. **MỤC TIÊU**

Giúp học sinh:

* Bước đầu làm quen với chữ số La Mã
* Nhận biết một vài số viết bằng chữ số La Mã như các số từ 1 đến 12 ( là các số thường gặp trên mặt đồng hồ,…) để xem được đồng hồ; số 20, số 21 để đọc và viết về “thế kỉ XX”, “ thế kỉ XXI”.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* Bài giảng điện tử.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| 1. **Kiểm tra bài cũ:**
* Tiết trước chúng ta học bài gì?
* Cho HS chơi trò chơi “ Thử tài đoán vật và thực hiện các phép tính.
* GV nhận xét và tuyên dương HS.
1. **Bài mới:**

**2.1. Giới thiệu bài:** - GV cho HS xem mặt đồng hồ ghi bằng các chữ số La Mã và hỏi HS đồng hồ chỉ mấy giờ?* GV dẫn nhập: Các em chưa biết đồng hồ chỉ mấy giờ vì các số trên mặt đồng hồ khác với các chữ số chúng ta thường gặp. Đó là các chữ số La Mã. Để có thể xem được các đồng hồ ghi bằng chữ số La Mã như thế này hôm nay cô sẽ hướng dẫn các em làm quen với các số La Mã trong bài học hôm nay.
* GV ghi tên bài lên bảng, yêu cầu HS nhắc lại tên đề bài.
	1. **Dạy bài mới**
1. **Giới thiệu một số chữ số La Mã thường gặp**
* GV giới thiệu từng chữ số cho HS: Các số trên mặt đồng hồ bên được viết bằng các chữ số La Mã sau I, V, X.
* GV vừa chỉ vào từng chữ số vừa giới thiệu: số I ( Đọc là một, viết giống với chữ i in hoa) cho HS đọc và viết vào bảng con.
* Tương tự với các chữ số V, X.
1. **Các số La Mã thường gặp**
* GV giới thiệu cách đọc và viết các số từ một( I ) đến mười hai ( XII ), chưa giới thiệu các nguyên tắc khái quát.
* Lưu ý khi giới thiệu đến các số IV, VI, IX, XI:

 + GV hỏi HS số đó được tạo thành từ những chữ số nào? + Vị trí đứng của các chữ số* GV giới thiệu số I đứng bên trái biểu thị cho mối quan hệ nhỏ hơn 1 đơn vị, số I đứng bên phải biểu thị cho mối quan hệ lớn hơn 1 đơn vị.
* GV cho HS luyện đọc và viết các số từ một đến mười hai.
1. **Thực hành:**

***Bài tập 1:*** *Đọc các số La Mã sau** GV yêu cầu HS đọc đề bài
* GV tổ chức cho HS chơi trò “ Rung chuông vàng”. GV viết số La Mã lên bảng và HS sẽ nhanh chóng viết cách đọc vào bảng con.
* Cho HS đọc lại đáp án của từng câu
* Yêu cầu HS đọc lại tất cả các đáp án theo hàng ngang, hàng dọc, thứ tự bất kì để HS nhận dạng được các số La Mã thường dùng.

***Bài tập 2:*** *Đồng hồ chỉ mấy giờ?** GV yêu cầu HS đọc đề bài
* Yêu cầu HS cho biết đồng hồ chỉ mấy giờ

 ***Bài tập 3:*** *Sắp xếp các số La Mã sau theo thứ tự :*1. *Từ bé đến lớn*
2. *Từ lớn đến bé*
* GV yêu cầu HS đọc đề bài
* Cho HS nhận dạng các số La Mã
* Cho HS làm bài vào vở

**Bài tập 4:** Viết các số từ một đến mười hai bằng số La Mã- GV cho HS làm bài vào vở.* GV chấm bài, sửa lỗi rồi nhận xét bài làm của một số HS làm bài nhanh nhất.
1. **Củng cố - Dặn dò:**
* GV nhận xét tiết học.
* Dặn HS về nhà học bài và chuẩn bị cho tiết học tiếp theo.
 | * Luyện tập chung.
* HS tham gia trò chơi.

- HS quan sát- HS lắng nghe- HS nhắc lại tên bài* HS quan sát ghi vào bảng con và đọc theo giáo viên
* HS quan sát, lắng nghe

+ HS trả lời: Số IV được viết bằng chữ số I và V. Chữ số I đứng bên trái số V.+ Số VI được viết bằng chữ số I và V. Chữ số I đứng bên phải số V.* Tương tự với các số còn lại.
* HS đọc yêu cầu của đề bài
* HS lấy bảng con và bắt đầu chơi theo luật chơi đã được GV phổ biến.
* HS đọc lại ngay đáp án
* HS đọc lại đáp án.
* HS đọc đề bài.
* HS trả lời:

 Đồng hồ A chỉ 6 giờ. Đồng hồ B chỉ 12 giờ. Đồng hồ C chỉ 3 giờ.* HS đọc đề bài
* HS nhận dạng các số La Mã.
* HS làm bài vào vở.
* HS làm bài vào vở.
* HS lắng nghe.
* HS lắng nghe.
 |